

UBND TỈNH AN GIANG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

*(Ban hành kèm theo Quyết định số:/QĐ-CDYT ngày/...../ 2020
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Y tế An Giang)*

Tên ngành, nghề: Dược
Mã ngành, nghề: 6720201
Trình độ đào tạo: Cao đẳng
Hình thức đào tạo: Chính qui – hệ tín chỉ
Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương
Thời gian đào tạo: 3 năm (36 tháng)

1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo người Dược sĩ trình độ cao đẳng có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và sức khỏe tốt, có kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp cơ bản về dược để thực hiện tốt các nhiệm vụ chuyên ngành; có khả năng tự học vươn lên góp phần đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Kiến thức

- Có kiến thức khoa học cơ bản và dược học cơ sở;
- Có kiến thức chuyên môn cơ bản về dược và kiến thức vững về chuyên ngành (quản lý, cung ứng hoặc kiểm nghiệm thuốc và mỹ phẩm);
- Nắm vững chính sách liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong điều kiện chuyên môn cụ thể.

1.2.2. Kỹ năng

- Quản lý, cung ứng thuốc;
- Đảm bảo chất lượng thuốc; chất lượng thí nghiệm
- Hướng dẫn sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả;
- Thực hiện các nghiệp vụ về dược trong phạm vi nhiệm vụ dược giao;
- Hướng dẫn về chuyên môn cho các cán bộ dược có trình độ thấp hơn.

1.2.3. Thái độ

- Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân;

- Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp;
- Trung thực, khách quan, có tinh thần học tập vươn lên;
- Coi trọng kết hợp y- dược học hiện đại với y - dược học cổ truyền.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Người có bằng tốt nghiệp ngành dược sĩ trình độ cao đẳng có thể đảm nhiệm công tác dược ở các bệnh viện tỉnh, thành phố, huyện và công ty dược, nhà máy dược phẩm.

- Có thể tiếp tục học liên thông lên đại học.

2. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC VÀ THỜI GIAN ĐÀO TẠO:

- Số lượng môn học: **33 môn**
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: **124 tín chỉ**
- Khối lượng các môn học chung: **435 giờ**
- Khối lượng các môn học chuyên môn: **2,155 giờ**
 - + Lý thuyết: *868 giờ;*
 - + TH, TL, TTBV, TTCS: *1,232 giờ*
 - + Thi/Kiểm tra: *55 giờ*
- Ôn thi và thi Tốt nghiệp: **240 giờ**
- Thời gian khóa học: **3 năm (6 học kỳ)**
- Sau khi tốt nghiệp, người học được Hiệu trưởng nhà trường cấp bằng tốt nghiệp Cao đẳng danh hiệu **Cử nhân thực hành Dược.**

3. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH:

Số TT	Mã MH	TÊN MÔN HỌC	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
				Tổng số	Trong đó		
					LT	TH	Thi/ KT
I. Các môn học chung (21 tín chỉ)							
1	MH 1	Chính trị	4	75	41	29	5
2	MH 2	Giáo dục Pháp luật	2	30	18	10	2
3	MH 3	Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	6	120	42	72	6
4	MH 4	Tin học	3	75	15	58	2
5	MH 5	Giáo dục thể chất	2	60	5	51	4
6	MH 6	Giáo dục Quốc phòng – An ninh	4	75	36	35	4
		Cộng	21	435	157	255	23
II. Các môn học chuyên môn (98 tín chỉ)							
II.1. Môn học cơ sở (34 tín chỉ)							
1	MH 7	Xác suất, thống kê y dược	2	45	14	30	1
2	MH 8	Sinh học và Di truyền	2	45	14	30	1
3	MH 9	Hóa học đại cương – Vô cơ	3	60	29	29	2
4	MH 10	Vi sinh vật – Ký sinh trùng	2	45	14	30	1
5	MH 11	Giải phẫu – Sinh lý	4	75	29	44	2
6	MH 12	Bệnh học	4	60	58	0	2
7	MH 13	Tâm lý – Giáo dục sức khỏe	2	45	14	30	1
8	MH 14	Y đức	2	30	29	0	1
9	MH 15	Hóa hữu cơ	3	60	29	29	2
10	MH 16	Hóa phân tích	5	105	44	58	3
11	MH 17	Hóa sinh	3	45	43	0	2
12	MH 18	Quản lý - Tổ chức Y tế	2	30	29	0	1
		Cộng	34	645	346	280	19
II.2. Môn học chuyên môn (64 tín chỉ)							
1	MH 19	Thực vật	4	75	44	29	2
2	MH 20	Tổ chức và quản lý dược	3	45	43		2
3	MH 21	Bào chế	5	105	43	59	3
4	MH 22	Hóa dược	4	75	44	29	2
5	MH 23	Dược liệu	5	105	43	59	3
6	MH 24	Dược lý	7	150	58	88	4

Số TT	Mã MH	TÊN MÔN HỌC	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
				Tổng số	Trong đó		
					LT	TH	Thi/KT
7	MH 25	Kiểm nghiệm thuốc	5	105	43	59	3
8	MH 26	Quản lý tồn trữ thuốc	4	75	44	29	2
9	MH 27	Kinh tế - Marketing dược	6	120	58	59	3
10	MH 28	Dược lâm sàng	4	90	29	59	2
11	MH 29	Dược học cổ truyền	2	60	29	0	1
12	MH 30	Thực hành nghiên cứu khoa học	3	75	15	58	2
13	MH 31	Thực tế cơ sở Dược: K.Dược - BV; Cty dược; Nhà thuốc,...	4	160		158	2
14	MH 32	Thực tế tốt nghiệp	5	240		237	3
II.3. Môn học tự chọn (3 tín chỉ)							
1	MH 33a	Kỹ năng giao tiếp ngành dược	3	60	29	29	2
2	MH 33b	Khởi tạo doanh nghiệp	3	60	29	29	2
		Cộng	64	1,510	522	952	36
III. Ôn thi và thi tốt nghiệp (làm khóa luận hoặc thi Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp và thi Thực hành tay nghề)							
			5	240		240	
		Tổng cộng (I + II + III)	124	2,830	1027	1707	96
		Tỷ lệ % LT - TH			36.3	60.3	3.4

Ghi Chú: LT: Lý thuyết

TH: Thực hành/thí nghiệm/thảo luận/thực tập cơ sở/bệnh viện.

4. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

Chương trình đào tạo Cao đẳng Dược dựa trên chương trình khung trình độ Cao đẳng nghề theo thông tư số 22/2015/TT-BLĐTBXH ngày 18/6/2015 của Bộ LĐ-TB và XH và QĐ số 151/QĐ-CDYT ngày 28/9/2017 của Trường cao đẳng y tế An Giang về ban hành chương trình đào tạo các ngành Cao đẳng. Chương trình gồm 33 môn học và khối lượng kiến thức toàn khóa học là 124 tín chỉ. Phân bố số giờ học theo thông tư số 106/TCDN-DNCQ ngày 19/01/2017 của Tổng cục dạy nghề và số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017, cụ thể như sau:

- 1 giờ học lý thuyết = 45 phút

- 1 giờ học thực hành = 60 phút
- 1 tín chỉ lý thuyết = 15 giờ
- 1 tín chỉ thực hành (tại phòng thực hành, phòng tiền lâm sàng, thảo luận, ...) = 30 giờ
- 1 tín chỉ thực tập bệnh viện = 45 giờ

Việc tổ chức kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ và thi kết thúc môn học được thực hiện theo điều 12 thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13 tháng 3 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội Quy định về tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

Việc triển khai chi tiết thực hiện chương trình và giám sát chất lượng chuyên môn do Hiệu trưởng chỉ đạo thực hiện, bao gồm các tín chỉ bắt buộc và các tín chỉ tự chọn, ôn thi và thi tốt nghiệp.

Phòng Đào tạo, giám sát và theo dõi quá trình thực hiện chương trình, Khoa Dược chủ động bố trí và điều hành việc thực hiện các tín chỉ theo đúng phân bố kế hoạch của các học kỳ; đảm bảo tính logic và tính hệ thống của chương trình căn cứ vào kế hoạch toàn khóa và kế hoạch giảng dạy hàng năm, có thể áp dụng phương pháp mới như lồng ghép, cấu trúc chương trình theo khối thời gian (Block)... theo chương trình đã được duyệt.

Phòng đào tạo và Khoa Dược có nhiệm vụ phối hợp thực hiện chương trình theo mục tiêu đào tạo.

Sau mỗi hai năm học hoặc sau mỗi khóa học, Khoa phải lấy ý kiến người học, người sử dụng nguồn nhân lực được do Trường đào tạo để làm cơ sở cho việc điều chỉnh Chương trình chi tiết môn học./.